TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hành phúc**
Số 106/2025/QĐST-HNGD	*Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Huy Trọng.
Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.
Ngày 15/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm 32/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Thế H. Sinh ngày 16/8/1995. Căn cước công dân số 042095016808. Nơi ĐKTT: Thôn L, xã C, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện tại: Số D đường S, quận H, thành phố B, Hungary. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Thế H: Chị Nguyễn Thị Hằng N. Sinh ngày 08/8/1993. Căn cước công dân số: 040193026763. Địa chỉ: số D Đ, xã V, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. Chị Nguyễn Thị H1. Sinh ngày 10/5/1977. Căn cước công dân số 058177005274. Nơi ĐKTT: Tổ dân phố L, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở hiện tại: Số 1b, đường S, thành phố C, bang B (B), Cộng hòa liên bang Đ. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị H1: Chị Lê Thị Phương T. Sinh ngày 01/02/1999. Căn cước công dân số: 070199000545. Địa chỉ: xóm E, xã H, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn trình bày và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, phân chia tài sản và con cái (Có chứng thực của Đ1 tại CHLB Đ), anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 trình bày:
1. Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại Đ1 tại Cộng hoà liên bang Đức theo Giấy chứng

nhận kết hôn số 489/KH ngày 23/11/2023. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, do áp lực công việc, thiếu sự chia sẻ và đồng cảm, giữa vợ chồng dần phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, không còn sự gắn bó như trước. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Từ đầu năm 2024 đến nay đã sống ly thân với nhau. Hiện tại chị Nguyễn Thị H1 thì sinh sống và làm việc ở nước Cộng Hòa Liên bang Đ, còn anh Lê Thế H thì sống và làm việc ở nước Hungary. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đều tự nguyện đồng ý ly hôn, anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – tỉnh Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

2. Về con chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Hiện tại chị Nguyễn Thị H1 thì sinh sống và làm việc ở nước Cộng Hòa Liên bang Đ, còn chồng anh Lê Thế H thì sống và làm việc ở nước Hungary, không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn nên anh H và chị H1 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đều xin giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H và chị H1 là tự nguyện nên đề nghị chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên đề nghị không giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu nên đề nghị không giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Phiên họp giải quyết việc dân sự "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Lê Thế H hiện đang cư trú tại nước Hungary và chị Nguyễn Thị H1 hiện đang cư trú tại nước Cộng Hòa Liên Bang Đ có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn, trước xuất cảnh, anh H có địa chỉ cư trú tại thôn L, xã C, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

[1.3] Về thủ tục hòa giải: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 đang ở nước ngoài, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải và công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự mà tiến hành mở phiên họp xét yêu cầu của các đương sự theo thủ tục chung.

[1.4] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Lê Thế H hiện đang cư trú tại nước Hungary và chị Nguyễn Thị H1 hiện đang cư trú tại nước C Liên Bang Đ, không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án giải quyết việc ly hôn. Do đó, anh H và chị H1 đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 có đăng ký kết hôn tại Đ1 tại Cộng hoà liên bang Đức theo Giấy chứng nhận kết hôn số 489/KH ngày 23/11/2023 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, anh H và chị H1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về lệ phí: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 thỏa thuận anh H nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét sự thỏa thuận của anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 29, Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2 Điều 207, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 397, Điều 469, Điều 478 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 55, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Về con chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Thế H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Lê Thế H tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000493 ngày 07/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3;
- Lưu hồ sơ việc dân sự..

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Huy Trọng